

Số: **175** /BC – HĐQT

Hà Nội, ngày **18** tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ 6 tháng năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP**
- Địa chỉ: Số 1 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại: 024- 36647515 Số fax: 024-36647493
- Vốn điều lệ: 1.050.000.000.000 đồng (*Một nghìn không trăm năm mươi tỷ đồng*).
- Website: www.cmv.vn
- Mã chứng khoán: MVB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

TT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
1	NQ - ĐHĐCĐ	25/4/2024	- Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023, phương án phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT, BKS năm 2023; Các báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023; phương hướng năm 2024; Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2023. - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lê Quang Bình	Chủ tịch	28/8/2015	
2	Trịnh Hồng Ngân	Thành viên HĐQT-TGD	20/5/2020	
3	Đặng Văn Tùng	Thành viên chuyên trách	25/10/2016	
4	Vũ Minh Tân	Thành viên – Phó TGD	01/01/2018	
5	Phạm Văn Lễ	Thành viên độc lập HĐQT	26/4/2022	

2. Các cuộc họp của HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Quang Bình	18	100%	
2	Trịnh Hồng Ngân	18	100%	
3	Đặng Văn Tùng	18	100%	
4	Vũ Minh Tân	18	100%	
5	Phạm Văn Lữ	18	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

- Định kỳ hàng tháng HĐQT họp với Ban điều hành để kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giải quyết những ý kiến kiến nghị, đề xuất từ Bộ máy điều hành theo thẩm quyền của HĐQT để hoàn thành tốt kế hoạch SXKD của Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị thông qua và bổ nhiệm các nhân sự Bộ máy điều hành thuộc thẩm quyền; chủ động giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Các tiểu ban giúp việc cho HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ tại ĐHCĐ thường niên năm 2024.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
1	02/01	02/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao kế hoạch ĐTXD năm 2024 Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
2	02/01	03/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 6457/TKV-KCM ngày 28/12/2023	100%
3	02/01	04/QĐ-HĐQT	Tạm giao KH ĐTXD năm 2024	100%
4	02/01	06/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 02/TKV-KTM ngày 02/01/2024 và số 53/TKV-KH ngày 03/01/2024	100%
5	22/01	11/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc chỉ đạo báo cáo xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
6	22/01	12/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao kế hoạch PHKD quý I/2024	100%
7	22/01	13/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kế hoạch vay vốn ngắn hạn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
8	26/01	16/QĐ-HĐQT	Quy chế quản lý hoạt động bảo vệ môi trường Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
9	29/01	17/NQ-HĐQT	Thông qua các giải pháp chỉ đạo điều hành kế hoạch PHKD năm 2024 Tổng công ty	100%
10	29/01	18/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho Tổng giám đốc báo cáo TKV thực hiện KH PHKD, quản trị chi phí năm 2023 của Tổng công ty	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
11	29/01	19/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt điều chỉnh phương án Bồi thường GPMB mở rộng Bắc khai trường phục vụ sản xuất của Công ty than Khánh Hòa	100%
12	29/01	20/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình sân than thành phẩm- Công ty than Khánh Hòa	100%
13	29/01	21/QĐ-HĐQT	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình Sân than thành phẩm- Công ty than Khánh Hòa	100%
14	29/01	22/QĐ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh Phương án: Bồi thường GPMB mở rộng Bắc khai trường phục vụ sản xuất- Công ty than Khánh Hòa	100%
15	21/02	25/NQ-HĐQT	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 các Công ty con	100%
16	21/02	26/NQ-HĐQT	Thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
17	21/02	27/NQ-HĐQT	Thông qua Đề cương, dự toán chi phí công tác chuẩn bị dự án cải tạo hệ thống lọc bụi công đoạn nghiền liệu Công ty CP XM Tân Quang	100%
18	21/02	28/NQ-HĐQT	Thông qua Đề cương, dự toán chi phí công tác chuẩn bị Dự án cải hệ thống lọc bụi công đoạn nghiền liệu Công ty CP XM Quán Triều	100%
19	21/02	29/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc chỉ đạo xây dựng tiến độ triển khai, báo cáo HĐQT để giám sát việc thực hiện các dự án khai thác than.	100%
20	21/02	30/NQ-HĐQT	Thông qua đồng ý bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ	100%
21	26/02	36/QĐ-HĐQT	Ban hành Quy chế quản lý công tác vật tư Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
22	11/3	44/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024	100%
23	11/3	45/NQ-HĐQT	Thông qua cử người đại diện Tổng công ty tại một số Công ty cổ phần	100%
24	11/3	46/NQ-HĐQT	Thông qua ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở	100%
25	11/3	47/NQ-HĐQT	Thông qua thành lập Ban tổ chức, các tiểu ban phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
26	11/3	48/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương triển khai các thủ tục đóng của mỏ đối với dự án khai thác hầm lò rìa moong lộ thiên Khánh Hòa	100%
27	11/3	49/NQ-HĐQT	Thông qua đánh giá hiệu quả và xếp loại doanh nghiệp năm 2023	100%
28	11/3	50/NQ-HĐQT	Thông qua quyết toán quỹ tiền lương năm 2023 đối với Công ty mẹ	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
29	12/3	51/QĐ-HĐQT	Thành lập ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP năm 2024	100%
30	12/3	52/QĐ-HĐQT	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên TCT Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP năm 2024	100%
31	12/3	53/QĐ-HĐQT	Ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát chấp hành quyết định của CSH năm 2024 TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
32	12/3	54/QĐ-HĐQT	Thành lập Tổ giúp việc Ban thư ký Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP năm 2024	100%
33	12/3	55/QĐ-HĐQT	Thay đổi Người đại diện của TCT tại Công ty CP VLXD và KDTH	100%
34	12/3	56/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện của Tổng Công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ, nhiệm kỳ 2024-2029	100%
35	12/3	57/QĐ-HĐQT	Thay đổi Người đại diện của TCT tại Công ty CP Cơ khí và Thiết bị áp lực VVMI	100%
36	12/3	58/QĐ-HĐQT	Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại TCT Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
37	15/3	62/QĐ-HĐQT	Quyết toán quỹ tiền lương năm 2023 Công ty mẹ-TCT Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
38	27/3	65/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương đề Công ty than Núi Hồng- VVMI thuê hoạt động xe ô tô xe ô tô phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh	100%
39	27/3	66/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại PGĐ Công ty CP XM Tân Quang	100%
40	27/3	67/NQ-HĐQT	Thông qua việc mua vật tư phát sinh ngoài kế hoạch của Công ty CP XM Quán Triều	100%
41	27/3	68/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2024	100%
42	27/3	69/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho TGD triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV	100%
43	01/4	70/NQ-HĐQT	Thông qua các báo cáo trình ĐHCĐ thường niên năm 2024	100%
44	03/4	79/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo cán bộ lãnh đạo Tổng công ty giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát bổ sung)	100%
45	03/4	80/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kết quả đánh giá cán bộ năm 2023	100%
46	03/4	81/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án "Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2023"	100%
47	03/4	82/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao kế hoạch PHKD quý II/2024	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
48	03/4	83/QĐ-HĐQT	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư XDCB hoàn thành dự án Đầu tư thiết bị duy trì SX năm 2023	100%
49	03/4	84/QĐ-HĐQT	Phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo của Tổng công ty giai đoạn 2020-2025 sau rà soát, bổ sung	100%
50	23/4	96/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty than Khánh Hòa-VVMI	100%
51	23/4	97/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm lại PGĐ Công ty CP Xi măng Tân Quang-VVMI	100%
52	23/4	98/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho Tổng giám đốc thực hiện phê duyệt đề cương, dự toán chi phí, phê duyệt KH LCNT, phê duyệt HSMT, phê duyệt kết quả LCNT đối với hồ sơ điều chỉnh GPKT của dự án đầu tư XDCT Mỏ đá vôi Đồng Chuông	100%
53	23/4	99/NQ-HĐQT	Thông qua rà soát lại các báo cáo để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
54	23/4	100/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 2019/TKV-KCM+TN+AT+MT ngày 15/4/2024	100%
55	23/4	101/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 2139/TKV-TN ngày 17/4/2024	100%
56	26/4	104/QĐ-HĐQT	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
57	26/4	105/QĐ-HĐQT	Giao các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2024 Công ty mẹ-Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
58	26/4	106/QĐ-HĐQT	Giao kế hoạch ĐTXD năm 2024 Công ty mẹ-TCT Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
59	13/5	108/NQ-HĐQT	Yêu cầu NĐDPV của TCT tại Cty CP Cơ khí & TBAL chỉ đạo Công ty xây dựng phương án thu hồi công nợ khó đòi tồn tại từ các năm trước.	100%
60	13/5	109/NQ-HĐQT	Thông qua giao kế hoạch PHKD năm 2024 Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
61	13/5	110/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 2664/TKV-TN ngày 08/5/2024	100%
62	13/5	111/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và hệ số tài chính năm 2024	100%
63	13/5	112/NQ-HĐQT	Thông qua chi trả thù lao cho người đại diện của Tổng công ty tại doanh nghiệp năm 2023	100%
64	13/5	113/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024 của Tổng công ty	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
65	13/5	114/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt dự án và chuyển bước đầu tư từ KH dự phòng lên KH chính thức (công trình khởi công mới) năm 2024 đối với Dự án đầu tư thiết bị phục vụ SX mỏ than Na Dương	100%
66	13/5	115/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt dự án và chuyển bước đầu tư từ kế hoạch dự phòng lên kế hoạch chính thức (công trình khởi công mới) đối với Dự án đầu tư thiết bị duy trì SX năm 2024 mỏ than Núi Hồng	100%
67	13/5	116/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt dự án và chuyển bước đầu tư từ KH dự phòng lên KH chính thức (công trình khởi công mới) đối với Dự án đầu tư thiết bị duy trì SX năm 2024 mỏ than Khánh Hòa	100%
68	13/5	117/NQ-HĐQT	Thông qua Báo cáo kinh tế kỹ thuật ĐTXD Dự án công trình sàng tuyển than từ sản phẩm ngoài than-Mỏ than Na Dương	100%
69	14/5	118/QĐ-HĐQT	Giao kế hoạch PHKD năm 2024 Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
70	16/5	120/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp gói cung cấp kiểm toán BCTC năm 2024 Tổng Công ty.	100%
71	16/5	121/NQ-HĐQT	Thông qua đồng ý cán bộ xuất cảnh nước ngoài	100%
72	16/5	122/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 2815/TKV-TN và 2817/TKV-TN ngày 15/5/2024	100%
73	16/5	123/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2024	100%
74	16/5	124/QĐ-HĐQT	Đồng ý đề ông Đặng Văn Tùng đi dự Hội nghị khách hàng tại Trung Quốc	100%
75	22/5	125/QĐ-HĐQT	Phê duyệt Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024 mỏ than Núi Hồng	100%
76	22/5	126/QĐ-HĐQT	Phê duyệt chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2024 Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
77	22/5	127/QĐ-HĐQT	Phê duyệt Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm mỏ Na Dương	100%
78	22/5	128/QĐ-HĐQT	Phê duyệt chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2024 TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
79	22/5	129/QĐ-HĐQT	Phê duyệt Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024 mỏ than Khánh Hòa	100%
80	22/5	130/QĐ-HĐQT	Phê duyệt chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2024 TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
81	27/5	131/QĐ-HĐQT	Phê duyệt kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi năm 2024 của Công ty mẹ-Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
82	28/5	132/QĐ-HĐQT	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024 mỏ Khánh Hòa	100%
83	29/5	134/NQ-HĐQT	Chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền	100%
84	29/5	135/NQ-HĐQT	Thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD Dự án mở rộng nâng công suất mỏ Núi Hồng	100%
85	29/5	136/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD thực hiện chỉ đạo của TKV tại các văn bản số 2750/TKV-TCNS ngày 13/5/2024 và số 2883/TKV-TN ngày 20/5/2024	100%
86	29/5	137/NQ-HĐQT	Thông qua đồng ý chủ trương thuê hoạt động biển tần cho hệ thống quạt ID của Công ty CP XM Tân Quang	100%
87	31/5	141/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 2 Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024 mỏ than Khánh Hòa	100%
88	31/5	142/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 3056/TKV-KCM ngày 29/5/2024	100%
89	3/6	143/QĐ-HĐQT	Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 02: Cung cấp thiết bị bốc xúc, vận chuyển và tưới đường đập bụi thuộc dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024 mỏ than Khánh Hòa	100%
90	10/6	145/NQ-HĐQT	Thông qua dự án đầu tư hệ thống xếp bao tự động Công ty CP XM La Hiên	100%
91	10/6	146/NQ-HĐQT	Thông qua giao đơn giá tiền lương năm 2024 Công ty mẹ- Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
92	10/6	147/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho TGD thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 3258/TKV-TN ngày 04/6/2024	100%
93	10/6	148/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho Tổng giám đốc thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 3259/TKV-TN ngày 04/6/2024	100%
94	10/6	149/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho Tổng giám đốc thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 3344/TKV-ĐT ngày 10/6/2025	100%
95	10/6	150/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2024	100%
96	20/6	154/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 3457/TKV-ĐT ngày 14/6/2024	100%
97	20/6	155/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty than Khánh Hòa- VVMI	100%
98	20/6	156/QĐ-HĐQT	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất mỏ than Na Dương	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
99	20/6	157/QĐ-HĐQT	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024 mỏ than Núi Hồng	100%
100	27/6	161/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 2 Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất Mỏ than Na Dương	100%
101	27/6	162/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 2 Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024 Mỏ than Núi Hồng	100%
102	27/6	163/QĐ-HĐQT	Phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 02: Cung cấp thiết bị bốc xúc thuộc Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất Mỏ than Na Dương	100%
103	27/6	164/QĐ-HĐQT	Phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 02: Cung cấp thiết bị gạt, bốc xúc và tưới đường đập bụi thuộc Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024 Mỏ than Núi Hồng	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lê Thị Thu Hiền	Trưởng ban	22/4/2021	Cử nhân kế toán, Thạc sỹ Kinh tế CN
2	Nguyễn Thị Lịch	Thành viên	18/4/2018	Cử nhân kế toán
3	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	26/4/2023	Cử nhân kế toán, Thạc sỹ QTKD

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lê Thị Thu Hiền	5	100%	100%	
2	Nguyễn Thị Lịch	5	100%	100%	
3	Nguyễn Anh Tuấn	5	100%	100%	

3. Hoạt động của BKS:

- Ban kiểm soát đã hoạt động bám sát các nội dung được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên và các quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Pháp luật Nhà nước.
- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động giám sát, kiểm tra theo định kỳ trong năm 2024.
- Thực hiện giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc chấp hành Điều lệ Tổng công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ; nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong tổ chức công tác kế toán, thống kê

và lập báo cáo tài chính. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Giữa Ban kiểm soát, HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác của Tổng công ty đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các Quy chế nội bộ.

- Ban kiểm soát thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Tổng công ty đúng với các quy định hiện hành, đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

5. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban TGD và các cuộc họp khác của Tổng công ty (khi được mời) với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác;

- Tham dự các cuộc họp giao điều hành của Ban Tổng giám đốc;

- Thực hiện thường xuyên trao đổi các nội dung công việc giữa các Thành viên Ban kiểm soát;

- Chủ động phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Tổng công ty, các công ty con của Tổng công ty trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các Thành viên trong Ban kiểm soát, với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty và các cổ đông.

IV. Thành viên Ban điều hành:

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
1	Trịnh Hồng Ngân –TGD	19/01/1977	Kỹ sư khai thác mỏ	09/12/2022
2	Vũ Minh Tân – PTGD	01/01/1967	Thạc sỹ kinh tế, Kỹ sư cơ khí, Kỹ sư khai thác mỏ	16/11/2015
3	Nguyễn Văn Dũng - PTGD	01/10/1966	Kỹ sư khai thác mỏ	22/11/2021
4	Phạm Thanh Hải - PTGD	30/3/1974	Thạc sỹ kỹ thuật mỏ Kỹ sư khai thác mỏ	01/3/2022
5	Nguyễn Thạc Tân - PTGD	02/10/1970	Kỹ sư điện khí hóa Kỹ sư khai thác mỏ	12/4/2022

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
Lê Minh Hiền – Kế toán trưởng	21/02/1981	Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ kinh tế CN Kỹ sư khai thác mỏ	09/11/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

- Đã thực hiện theo khóa đào tạo của Tập đoàn Công nghiệp than – Khoáng sản Việt Nam.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán (Báo cáo 6 tháng năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty: *như phụ lục kèm theo.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *như phụ lục kèm theo.*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *như phụ lục kèm theo.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *không có.*
 - 4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *không có.*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *như phụ lục kèm theo.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Tổng công ty niêm yết: *không có.*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, Ban KS (e-copy);
- Tổng giám đốc, Ô. Tân - PTGD (e-copy);
- Các phòng Tổng công ty (e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Tcty. (T.03)

[Handwritten signature]

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Quang Bình



DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY 30/6/2024

(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP 6 tháng năm 2024)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD/CMT ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Công ty than Na Dương-VVMI				Thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
2	Công ty than Khánh Hòa-VVMI				Xã Sơn Cẩm, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
3	Công ty than Núi Hồng-VVMI				Xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
4	Trung tâm Điều dưỡng ngành than-VVMI				Số 41 Đường thanh Niên, Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
5	Cty CP Xi măng La Hiên-VVMI				Xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Công ty con
6	Cty CP XM Tân Quang-VVMI				Xóm 8 Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	28/8/2015		Công ty con
7	Cty CP XM Quán Triều-VVMI				Xã An Khánh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Công ty con
8	Cty CP SX & KD VTTB-VVMI				Tổ 26 Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội	28/8/2015		Công ty con
9	Cty CP Cơ khí & TBAL-VVMI				506 Hà Huy Tập, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội	28/8/2015		Công ty con
10	Cty CP VLXD & KDTH-VVMI				Xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn	28/8/2015		Công ty con
11	Cty CP Khách sạn Thái Nguyên-VVMI				Số 2 Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh TN	28/8/2015		Công ty con
12	Cty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI				Xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Công ty con
13	Cty CP Thiết bị khai thác mỏ				Số 30 Đoàn Thị Điểm, quận Đống Đa, Hà Nội	28/8/2015		Công ty liên kết



GIAO DỊCH GIỮA TCT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TCT ĐẾN NGÀY 30/6/2024
(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP 6 tháng năm 2024)

T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Tổng công ty	Số NQ/QĐ của HĐQT	Nội dung
1	Các công ty con	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	25/NQ-HĐQT	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 các Công ty con
2	Công ty CP XM Tân Quang-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	27/NQ-HĐQT	Thông qua Đề cương, dự toán chi phí công tác chuẩn bị dự án cải tạo hệ thống lọc bụi công đoạn nghiền liệu Công ty CP XM Tân Quang
3	Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	28/NQ-HĐQT	Thông qua Đề cương, dự toán chi phí công tác chuẩn bị Dự án cải hệ thống lọc bụi công đoạn nghiền liệu Công ty CP XM Quán Triều
4	Các công ty con	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	45/NQ-HĐQT	Thông qua cử người đại diện Tổng công ty tại một số Công ty cổ phần
5	Công ty CP VLXD và KDTH-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	55/QĐ-HĐQT	Thay đổi Người đại diện của Tổng công ty tại Công ty CP Vật liệu xây dựng và KDTH
6	Công ty CP Cơ khí và TBAL-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	57/QĐ-HĐQT	Thay đổi Người đại diện của Tổng công ty tại Công ty CP Cơ khí và thiết bị áp lực-VVMI
7	Công ty CP XM Tân Quang-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	66/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại PGĐ Công ty CP Xi măng Tân Quang-VVMI
8	Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	67/NQ-HĐQT	Thông qua việc mua vật tư phát sinh ngoài kế hoạch của Công ty CP Xi măng Quán Triều-VVMI
9	Công ty CP XM Tân Quang-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	97/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm lại PGĐ Công ty CP Xi măng Tân Quang-VVMI
10	Công ty CP Cơ khí và TBAL-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	108/NQ-HĐQT	Yêu cầu NĐDPV của TCT tại Cty CP Cơ khí & TBAL chỉ đạo Công ty xây dựng phương án thu hồi công nợ khó đòi tồn tại từ các năm trước.
11	Công ty CP XM Tân Quang-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	137/NQ-HĐQT	Thông qua đồng ý chủ trương thuê hoạt động biến tần cho hệ thống quạt ID của Công ty CP XM Tân Quang
12	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	145/NQ-HĐQT	Thông qua dự án đầu tư hệ thống xếp bao tự động Công ty CP XM La Hiên



GIAO DỊCH NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY 30/6/2024
(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP 6 tháng năm 2024)

TT	Tên DN/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam (TKV)	Cổ đông lớn	Hợp đồng khai thác, sàng tuyển chế biến than năm 2024 số 368/2023/HĐKD ngày 29/12/2023	Hợp đồng nguyên tắc
			Hợp đồng Dịch vụ giao nhận than số 316/HDDV/TKV-VVMI ngày 29/12/2023	
			Hợp đồng mua bán than năm 2024 số 294/HĐ/TKV-VVMI ngày 29/12/2023	
	Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả-Vinacomin-CN TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Hợp đồng mua bán than năm 2024 số 20/2024/HĐ/KVCP-CNMVB ngày 01/01/2024	
	Trung tâm Cấp cứu mỏ -Vinacomin Chi nhánh TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Hợp đồng huấn luyện thường xuyên, thường trực giải quyết sự cố; kiểm tra phòng ngừa sự cố trong khai thác than-khoáng sản năm 2024 số 116/HĐ-KTKH ngày 16/1/2024 với giá trị HĐ là 2.898.916.040 đồng	
2	Công ty CP giám định-Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Hợp đồng giám định than năm 2024 số 1877/HĐGD/QUACONTROL-CNMVB ngày 31/12/2023	Hợp đồng nguyên tắc
			Hợp đồng giám định than năm 2024 số 5162/HĐGD/QUACONTROL-ND ngày 29/12/2023 với giá trị HĐ là 37.453.052 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
3	Viện Khoa học công nghệ mỏ - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Hợp đồng lập Phương án kỹ thuật-dự toán: Quan trắc dịch động bờ trụ via 4 mỏ than Na Dương năm 2024 số 596/HĐ-KTKH ngày 20/3/2024 với giá trị HĐ là 15.450.022 đồng	
			Hợp đồng tư vấn lập Phương án kỹ thuật-dự toán: Quan trắc dịch động bãi thải mỏ than Na Dương năm 2024 số 598/HĐ-KTKH ngày 20/3/2024 với giá trị HĐ là 4.711.714 đồng	
			Hợp đồng tư vấn lập Phương án kỹ thuật, thi công, dự toán khoan thăm dò phục vụ đánh giá ổn định bờ trụ via 4 mỏ than Na Dương số 659/HĐ-KTKH ngày 27/3/2024 với giá trị HĐ là 85.745.791 đồng	

TT	Tên DN/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
4	Công ty TNHH MTV Môi trường-TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Hợp đồng xử lý nước thải năm 2024 số 3427/HĐ/TKH-MTTKV ngày 29/12/2023 với giá trị hợp đồng là 8.644.773.600 đồng	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng xử lý nước thải mở thành nước thải công nghiệp số 4994/HĐ-KHTT ngày 25/12/2023 với giá trị HĐ là 10.573.479.504 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng về việc xử lý nước thải mở thành nước công nghiệp số 135/2024-XLNTNH ngày 29/12/2023, giá trị hợp đồng: 12.110.700.000 đồng	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
5	Công ty Công nghiệp hóa chất mỏ Thái Nguyên	Người có liên quan của cổ đông lớn (Công ty con của Tổng công ty Hóa chất mỏ-Vinacomin)	Hợp đồng thuê nổ mìn, đảm bảo an toàn bãi nổ mìn số 3317/2024/HĐNM/ HCM -TKH ngày 20/12/2023 với giá trị HĐ là 43.323.882.911 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng nổ mìn phá đá năm 2024 số 4904/2024/HĐNM/HCM-TND ngày 20/12/2023 với giá trị HĐ là 15.518.807.586 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng nổ mìn năm 2024 số 98/2024/HCM-NH ngày 29/12/2024, giá trị hợp đồng: 1.175.847.580 đồng	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
6	Công ty CP Tin học, công nghệ, môi trường - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Hợp đồng tư vấn lập Phương án kỹ thuật-dự toán: Quan trắc dịch động bãi thải mỏ than Khánh Hòa năm 2024 số 597/HĐ-KTKH ngày 20/3/2024 với giá trị HĐ là 7.827.410 đồng	
			Hợp đồng tư vấn lập Phương án kỹ thuật-dự toán:Thành lập lưới khống chế mỏ than Khánh Hòa năm 2024 số 599/HĐ-KTKH ngày 20/3/2024 với giá trị HĐ là 5.355.522 đồng	
			Hợp đồng lập báo cáo kiểm kê trữ lượng trong phạm vi Giấy phép khai thác số 2242/GP-BTNMT ngày 03/9/2019 mỏ than Khánh Hòa số 1025/HĐ-KTKH ngày 17/5/2024 với giá trị HĐ là 498.065.004 đồng	
			Hợp đồng thi công phương án Quan trắc dịch động bãi thải mỏ than Khánh Hòa năm 2024 số 1344/HĐ-KTKH ngày 26/6/2024 với giá trị HĐ là 352.289.016 đồng	

TT	Tên DN/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
			Hợp đồng thi công phương án Thành lập lưới khống chế mỏ than Khánh Hòa năm 2024 số 1345/HĐ-KTKH ngày 26/6/2024 với giá trị HĐ là 240.161.177 đồng	
7	Công ty CP Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Hợp đồng mua bán than số 02/TNK/2024/HĐMB/THB-TND ngày 04/01/2024 với giá trị HĐ là 290.921.251.925 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
8	Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Hợp đồng tư vấn số 02/2024/HĐ-KH lập BC nghiên cứu khả thi DA "Đầu tư thiết bị duy trì SX năm 2024 mỏ than Khánh Hòa" ngày 15/1/2024 với giá trị HĐ là 390.000.000 đồng	
			Hợp đồng tư vấn số 06/2024/HĐ-KH lập BC nghiên cứu khả thi DA "Đầu tư thiết bị duy trì SX năm 2024 mỏ than Na Dương" ngày 26/1/2024 với giá trị HĐ là 120.000.000 đồng	
			Hợp đồng tư vấn số 07/2024/HĐ-KH lập BC nghiên cứu khả thi DA "Đầu tư thiết bị duy trì SX năm 2024 mỏ than Núi Hồng" ngày 26/1/2024 với giá trị HĐ là 205.000.000 đồng	
9	Công ty CP Địa chất Việt Bắc – TKV.	Người có liên quan của cổ đông lớn	Hợp đồng tư vấn lập đề án thăm dò mỏ Núi Hồng số 512/HĐ-KTKH ngày 15/3/2024 với giá trị HĐ là 333.880.150 đồng	
			Hợp đồng tư vấn lập phương án kỹ thuật-dự toán khoan thăm dò khai thác mỏ than Na Dương năm 2024 số 658/HĐ-KTKH ngày 27/3/2024 với giá trị HĐ là 42.754.157 đồng	
			Hợp đồng tư vấn lập phương án thi công- dự toán khoan thăm dò khai thác mỏ than Na Dương năm 2024 số 930/HĐ-KTKH ngày 04/5/2024 với giá trị HĐ là 26.062.002 đồng	
			Hợp đồng lập báo cáo kiểm kê trữ lượng theo Giấy phép khai thác số 3227/GP-BTNMT ngày 30/12/2024 số 1003/HĐ-KTKH ngày 16/5/2024 với giá trị HĐ là 492.933.875 đồng	

TT	Tên DN/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
10	Công ty CP Xi măng La Hiên-VVMI	Công ty con	Hợp đồng mua bán đá sét (đá thải sau sàng) số : 02/HĐMB/TKH-XMLH ngày 02/1/2024 với giá trị HĐ là 2.803.828.500 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
11	Công ty CP Xi măng Quán Triều-VVMI	Công ty con	Hợp đồng mua bán than năm 2024 số 2540/HĐ-KTKH ngày 29/12/2023	Hợp đồng nguyên tắc
			Hợp đồng mua bán đá vôi thải số: 1230 /HĐ/ XMQT - TKH ngày 30/12/2023 với giá trị HĐ là 26.906.193.112 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng mua bán đá sét (đá thải sau sàng) số 0321 /HĐMB/ XMQT - TKH ngày 30/12/2023 với giá trị HĐ là 4.455.000.000 đồng	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng mua Xi măng số: 01/2024/HĐMB ngày 24/01/2024 với giá trị hợp đồng: 10.149.074 đồng	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng mua xi măng số: 03/2024 ngày 12/04/2024 với giá trị hợp đồng: 68.009.259 đồng	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng số 1231/2024//HĐMB ngày 31/12/2023, giá trị hợp đồng: 17.849.820.000 đồng	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng vận chuyên than bằng đường sắt số 134/HĐQT-NH ngày 28/12/2023, giá trị hợp đồng: 2.000.000.000 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
12	Công ty CP Xi măng Tân Quang-VVMI	Công ty con	Hợp đồng mua bán than năm 2024 số 2541/HĐ-KTKH ngày 29/12/2023	Hợp đồng nguyên tắc
			Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng số 24.01.30.NH/HĐ-CTQ ngày 30/01/2024, giá trị 11.084.141.250 đồng	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết

TT	Tên DN/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
13	Công ty CP Cơ khí mô Việt Bắc-VVMI	Công ty con	Hợp đồng số 458 /HĐ/TKH - CKM/2024 ngày 16/2/2024 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773E số 35; với giá trị HĐ là 3.778.946.004 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng số 493/HĐ/TKH - CKM/2024 ngày 19/2/2024 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773E số 38; với giá trị HĐ là 3.732.752.475 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng sửa chữa trung đại tu Gạt CAT D7R số 2: HĐ 655/TKH- CKM /2024, ký ngày 01 tháng 03 năm 2024 với giá trị HĐ là 2.678.516.456 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng số 1410/HĐ/TKH - CKM/2024 ngày 06/5/2024 về việc sửa chữa trung đại tu xe HD 465-7R số 20; với giá trị HĐ là 3.687.250.950 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng số 1510/HĐ/TKH - CKM/2024 ngày 15/5/2024 về việc sửa chữa trung đại tu xe HD 465 -7R số 41; với giá trị HĐ là 3.676.497.435 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng gia công trục ru lô số: 187/2024/HĐMB.CKM-TN ngày 15/05/24, giá trị hợp đồng: 16.000.000 đồng	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng số: 01/HĐ/CKM-TNH/2023 ngày 06/03/2024 V/v sửa chữa trung đại tu xe ô tô Howo 371 số 29, giá trị hợp đồng: 508.298.733 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng số: 02/HĐ/CKM-TNH/2024 ngày 29 tháng 03 năm 2024 V/v sửa chữa trung đại tu xe ô tô CAT 773E số 36, giá trị hợp đồng: 3.299.802.969 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng số: 03/HĐ/CKM-TNH/2024 ngày 03 tháng 04 năm 2024 V/v sửa chữa trung đại tu máy gạt CAT D6RIII số 2, giá trị hợp đồng: 1.065.629.024 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng số: 04/HĐ/CKM-TNH/2023 04/HĐ/CKM-TNH/2023 ngày ngày 24 tháng 06 năm 2024 V/v sửa chữa trung đại tu xe ô tô Howo 371 số 27, giá trị hợp đồng: 483.657.548 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết

TT	Tên DN/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
			Hợp đồng mua bán vật tư số 0446/HĐ- VT ngày 26/01/2024 với giá trị HĐ là 323.950.000 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			HĐ số 1508/HĐ-TND/CKM/2024 ngày 12/4/2024 về việc sửa chữa trung đại tu xe Volvo A40G số 92 với giá trị HĐ là 3.450.165.038 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			HĐ số 1557/HĐ-TND/CKM/2024 ngày 17/4/2024 về việc sửa chữa trung đại tu xe Volvo A40G số 93 với giá trị HĐ là 3.455.833.653 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			HĐ số 2328/HĐ/TND-CKM/2024 ngày 19/6/2024 về việc sửa chữa trung đại tu xúc CAT 336 DL với giá trị HĐ là 3.237.565.734 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
14	Công ty CP Cơ khí và thiết bị áp lực-VVMI	Công ty con	Hợp đồng 1175/HĐ/APLUCO-TNH/2024 ngày 25 tháng 06 năm 2024 sửa chữa trung đại tu máy xúc Hyundai 140LC-9S số 2, giá trị hợp đồng: 883.387.556 đồng	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng mua bán vật tư số 0456/HĐ- VT ngày 5/2/2024 với giá trị HĐ là 63.607.500 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng số: 653 /HĐ /TKH- CKAL /2024, ký ngày 01/3/2024 sửa chữa trung đại tu xe máy xúc lật ZL50C với giá trị HĐ là 536.300.152 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng số 531 /HĐ/TKH - CKAL/2024 ngày 21/2/2024 về việc sửa chữa trung đại tu xe ô tô HOWO số 63; với giá trị HĐ là 518.445.942 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng số 1089/TKH- CKAL/2024, ký ngày 09/4/2024 sửa chữa trung đại tu Gạt KOMATSU D65 EX số 1 với giá trị HĐ là 2.015.454.120 đồng.	Hợp đồng do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
15	Cty CP VLXD và KĐTH - VVMI	Công ty con	HĐ nguyên tắc thuê vận chuyển than bằng đường sắt số 2902/HĐKT ngày 29/2/2024	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết

TT	Tên DN/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
16	CT CP Khách sạn Thái Nguyên -VVMI	Công ty con	Hợp đồng dịch vụ tổ chức thăm quan du lịch cho cán bộ nhân viên năm 2024 số 1022/HĐ-KTKH ký ngày 17/5/2024 với giá trị HĐ là 1.647.756.000 đồng	
			Hợp đồng mua quà tết số: 06/HĐKT ngày 10/01/2024, giá trị hợp đồng: 600.768.000 đồng	Hợp đồng do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng dịch vụ tham quan nghỉ mát tại Hòa Bình-Mộc Châu- Điện Biên Số 1728/HĐ/TND-KSTN ngày 2/5/2024 với giá trị HĐ là 611.335.080 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng dịch vụ tham quan nghỉ mát tại Đà Nẵng-Hội An Số 1848/HĐ/TND-KSTN ngày 10/5/2024 với giá trị HĐ là 1.041.579.000 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết
			Hợp đồng dịch vụ tham quan nghỉ mát tại Cửa Lò-Quảng Bình Số 1907/HĐ/TND-KSTN ngày 15/5/2024 với giá trị HĐ là 497.124.000 đồng	Hợp đồng do Công ty than Na Dương-VVMI (là Chi Tổng công ty) ký kết

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Mã chứng khoán:
 Tên Công ty:
 Ngày chốt:

MVB
 Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP
 25/6/2024



STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6			9	
Text	Text	Text	Text	Text	Text			Date (dd/mm/yyyy)	
1	MVB	Lê Quang Bình	Chủ tịch HĐQT		CCCD			01/10/2015	
1.01	MVB	Lê Quang Lịch		Bố đẻ					
1.02	MVB	Nguyễn Thị Hương		Mẹ đẻ	CMND				
1.03	MVB	Nguyễn Thị Thanh Hà		Vợ	CCCD				
1.04	MVB	Lê Thị Thái Linh		Con đẻ	CMND				
1.05	MVB	Lê Thị Quỳnh Nga		Con đẻ	CCCD				
1.06	MVB	Lê Quang Phùng		Anh ruột	CMND				
1.07	MVB	Phan Thị Hồng Hợp		Chị dâu					
1.08	MVB	Lê Quang Tịnh		Em trai	CMND				
1.09	MVB	Trần Thị Hiền		Em dâu	CMND				
1.10	MVB	Lê Thị Kim Sơn		Em gái	CMND				
1.11	MVB	Nguyễn Xuân Cảnh		Em rể	CMND				
1.12	MVB	Lê Quang Giáp		Em ruột	CCCD				
1.13	MVB	Dương Thị Thủy		Em dâu	CCCD				
1.14	MVB	Nguyễn Thanh Lâm		Bố vợ	CCCD				
1.15	MVB	Nguyễn Thị Mịn		Mẹ vợ					
1.16	MVB	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)		Người đại diện phần vốn của TKV	ĐKKD				
2	MVB	Trịnh Hồng Ngân	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc		CCCD			09/12/2022	
2.01	MVB	Trịnh Hồng Khanh		Bố đẻ					
2.02	MVB	Bùi Thị Liên		Mẹ đẻ	CCCD				
2.03	MVB	Vũ Thị Mỹ Dung		Vợ	CCCD				

2.04	MVB	Trịnh Hồng Dương		Con trai	CCCD			
2.05	MVB	Trịnh Minh Phương		Con gái				
2.06	MVB	Trịnh Thị Giang		Chị ruột	CCCD			
2.07	MVB	Vũ Văn Sinh		Anh rể	CCCD			
2.08	MVB	Trịnh Thị Minh Thu		Chị ruột	CCCD			
2.09	MVB	Vũ Văn Tuấn		Anh rể	CCCD			
2.10	MVB	Trịnh Hồng Tuấn		Em ruột	CCCD			
2.11	MVB	Phạm Thị Hòa		Em dâu	CCCD			
2.12	MVB	Vũ Trung Quảng		Bố vợ	CCCD			
2.13	MVB	Bùi Thị Bột		Mẹ vợ	CCCD			
3	MVB	Đặng Văn Tùng	Thành viên HĐQT		CMND			25/10/2016
3.01	MVB	Đặng Văn Tịnh		Bố đẻ				
3.02	MVB	Nguyễn Thị Bường		Mẹ đẻ	CMND			
3.03	MVB	Đoàn Thị Lương		Vợ	CCCD			
3.04	MVB	Đặng Thị Hồng Vân		Con đẻ	CMND			
3.05	MVB	Đặng Ngọc Bách		Con đẻ	CCCD			
3.06	MVB	Lê Duy Thắng		Con rể	CCCD			
3.07	MVB	Đặng Hữu Tài		Em ruột				
3.08	MVB	Phạm Thị Lan		Em dâu	CCCD			
3.09	MVB	Đặng Thanh Hải		Em ruột	CMND			
3.10	MVB	Nguyễn Thị Minh Hòa		Em dâu	CCCD			
3.11	MVB	Đặng Văn Lâm		Em ruột	CMND			
3.12	MVB	Hoàng Thị Thùy Dương		Em dâu	CCCD			
3.13	MVB	Đặng Văn Linh		Em ruột	CMND			
3.14	MVB	Bùi Thị Hà		Em dâu	CCCD			
3.15	MVB	Đoàn Xuân Lợi		Bố vợ	không có			
3.16	MVB	Nguyễn Thị Hào		Mẹ vợ	không có			
4	MVB	Vũ Minh Tân	Thành viên HĐQT Phó Tổng giám đốc		CCCD			16/11/2015
4.01	MVB	Vũ Văn Áng		Bố đẻ	CMND			
4.02	MVB	Nguyễn Thị Phèo		Mẹ đẻ				

4.03	MVB	Trần Thị Nga		Vợ	CMND			
4.04	MVB	Vũ Quang Đạo		Con ruột	Hộ chiếu			
4.05	MVB	Trương Thúy Hồng Ngọc		Con dâu	CCCD			
4.06	MVB	Vũ Văn Khôi		Con ruột	CMND			
4.07	MVB	Vũ Thị An		Chị ruột	CCCD			
4.08	MVB	Phạm Trung Hòa		Anh rể	CCCD			
4.09	MVB	Vũ Thị Hương		Chị ruột	CMND			
4.10	MVB	Trương Anh Hùng		Anh rể	CCCD			
4.11	MVB	Vũ Thị Uyên		Chị ruột	CMND			
4.12	MVB	Nguyễn Đức Ân		Anh rể	không có			
4.13	MVB	Vũ Thị Uyên		Chị ruột	CCCD			
4.14	MVB	Dương Văn Hòa		Anh rể				
4.15	MVB	Vũ Quốc Hưng		Anh ruột	CCCD			
4.16	MVB	Nguyễn Thị Nga		Chị dâu	CCCD			
4.17	MVB	Vũ Thị Hồng Duyên		Chị ruột	CMND			
4.18	MVB	Hà Ánh Thép		Anh rể				
4.19	MVB	Trần Hưng Chính		Bố vợ	CCCD			
4.20	MVB	Hoàng Thị Tiến		Mẹ vợ	CMND			
5	MVB	Phạm Văn Lỗ	Thành viên độc lập HĐQT		CCCD		26/04/2022	
5.01	MVB	Phạm Văn Ói		Bố đẻ				
5.02	MVB	Lê Thị Ky		Mẹ đẻ				
5.03	MVB	Lê Thị Thanh Hương		Vợ	CCCD			
5.04	MVB	Phạm Thị Hồng Nhung		Con ruột	CCCD			
5.05	MVB	Phạm Thu Trang		Con ruột	CCCD			
5.06	MVB	Phạm Ngọc Anh		Anh ruột	CCCD			
5.07	MVB	Trần Thị Thành		Chị dâu	CCCD			
5.08	MVB	Phạm Thị Nói		Chị ruột	CCCD			
5.09	MVB	Phạm Văn Lồ		Anh ruột	CCCD			
5.10	MVB	Phạm Văn Lòi		Em ruột	CCCD			
5.11	MVB	Phạm Thị Tám		Em ruột	CCCD			
5.12	MVB	Thạch Văn Quang		Em rể	CMND			

6	MVB	Lê Thị Thu Hiền	Trưởng Ban KS		CMND		22/04/2021	
6.01	MVB	Lê Xuân Hùng		Bố đẻ	CCCD			
6.02	MVB	Đào Thị Huệ		Mẹ đẻ	CCCD			
6.03	MVB	Nguyễn Quang Anh		Con ruột	CMND			
6.04	MVB	Nguyễn Đăng Cường		Con ruột				
6.05	MVB	Lê Xuân Huy		Anh ruột	CCCD			
6.06	MVB	Lê Huy Hoàng		Anh ruột	CCCD			
6.07	MVB	Lê Thị Minh Hiếu		Em ruột	CCCD			
6.08	MVB	Lê Thị Hào		Em ruột	CCCD			
6.09	MVB	La Thị Minh Hào		Chị dâu	CCCD			
6.10	MVB	Tăng Thị Hồng Hạnh		Chị dâu	CCCD			
6.11	MVB	Nguyễn Hoàng Long		Em rể	CCCD			
6.12	MVB	Đào Xuân Tân		Em rể	CCCD			
7	MVB	Nguyễn Thị Lịch	Thành viên Ban kiểm soát		CMND		18/04/2018	
7.01	MVB	Nguyễn Trung Văn		Bố đẻ	CMND			
7.02	MVB	Đoàn Thị Hằng		Mẹ đẻ	CMND			
7.03	MVB	Phan Văn Doanh		Chồng	CCCD			
7.04	MVB	Phan Thị Mai Duyên		Con đẻ	CCCD			
7.05	MVB	Phan Khánh Duy		Con đẻ	CCCD			
7.06	MVB	Nguyễn Văn Mẫn		Anh ruột	CMND			
7.07	MVB	Nguyễn Thị Thúy Hương		Chị dâu	CCCD			
7.08	MVB	Nguyễn Hữu Sự		Em ruột	CMND			
7.09	MVB	Phan Văn Đồn		Bố chồng	CCCD			
7.10	MVB	Phan Thị Hương		Mẹ chồng	CCCD			
8	MVB	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên Ban kiểm soát		CCCD		26/04/2022	
8.01	MVB	Nguyễn Quang Tồn		Bố đẻ				
8.02	MVB	Bùi Thị Liêu		Mẹ đẻ	CCCD			
8.03	MVB	Dương Văn Trinh		Bố vợ				
8.04	MVB	Phạm Thị Nhỏ		Mẹ vợ				
8.05	MVB	Dương Thị Mai		Vợ	CCCD			
8.06	MVB	Nguyễn Thị Thu Trang		Con ruột	CCCD			

8.07	MVB	Nguyễn Thu Hương		Con ruột	CCCD			
8.08	MVB	Nguyễn Văn Tuyên		Con rể	CCCD			
8.09	MVB	Nguyễn Quốc Tú		Em ruột	CCCD			
8.10	MVB	Trần Minh Hào		Em dâu	CCCD			
9	MVB	Nguyễn Văn Dũng	Phó Tổng giám đốc		CCCD			22/11/2021
9.01	MVB	Nguyễn Văn Xuyên		Bố đẻ				
9.02	MVB	Nguyễn Thị Trường		Mẹ đẻ	CMND			
9.03	MVB	Ngô Thị Minh Hương		Vợ	CMND			
9.04	MVB	Nguyễn Thanh Ngân		Con ruột	CMND			
9.05	MVB	Nguyễn Thanh Hà		Con ruột	CMND			
9.06	MVB	Ngô Hải Long		Con rể	CCCD			
9.07	MVB	Nguyễn Thị Yên		Chị ruột	CCCD			
9.08	MVB	Nguyễn Hồng Ninh		Anh rể	CMND			
9.09	MVB	Nguyễn Thị Yên		Chị ruột	CCCD			
9.10	MVB	Kim Ngọc Hải		Anh rể	CCCD			
9.11	MVB	Nguyễn Văn Hùng		Em ruột	CCCD			
9.12	MVB	Bùi Thị Hạnh Hiền		Em dâu	CMND			
9.13	MVB	Ngô Xuân Thủy		Bố vợ				
9.14	MVB	Nguyễn Thị An		Mẹ vợ	CMND			
10	MVB	Nguyễn Thạc Tân	Phó Tổng giám đốc		CCCD			12/04/2022
10.01	MVB	Nguyễn Thạc Nghi		Bố đẻ	CCCD			
10.02	MVB	Đinh Thị Lân		Mẹ đẻ	CCCD			
10.03	MVB	Phạm Kim Chí		Bố vợ	CCCD			
10.04	MVB	Dương Thị Hạnh		Mẹ vợ	CCCD			
10.05	MVB	Phạm Thị Thu Hà		Vợ	CCCD			
10.06	MVB	Nguyễn Thanh Trâm		Chị ruột	CMND			
10.07	MVB	Nguyễn Thạc Cường		Anh ruột	CCCD			
10.08	MVB	Nguyễn Thị Yên		Em ruột	CCCD			
10.09	MVB	Lê Đình Sơn		Anh rể	CCCD			
10.10	MVB	Nguyễn Thị Lương Nga		Chị dâu	CCCD			
10.11	MVB	Nguyễn Thị Vân Anh		Con gái	CCCD			
10.12	MVB	Trịnh Xuân Đạt		Con rể	CCCD			

10.13	MVB	Nguyễn Thạch Tuấn		Con ruột	CCCD				
11	MVB	Phạm Thanh Hải	Phó Tổng giám đốc		CCCD			01/03/2022	
11.01	MVB	Phạm Văn Đắc		Bố đẻ					
11.02	MVB	Mai Thị Khoan		Mẹ đẻ					
11.03	MVB	Nguyễn Thị Huệ		Vợ	CCCD				
11.04	MVB	Phạm Hải Anh		Con ruột					
11.05	MVB	Phạm Thùy Dương		Con ruột					
11.06	MVB	Phạm Văn Dũng		Anh ruột	CMND				
11.07	MVB	Nguyễn Thị Thương		Chị dâu	CCCD				
11.08	MVB	Phạm Thị Dung		Chị ruột	CCCD				
11.09	MVB	Nguyễn Hữu Minh		Anh rể	CCCD				
11.10	MVB	Phạm Thị Chung		Chị ruột	CCCD				
11.11	MVB	Phạm Quang Bộ		Anh rể	CCCD				
11.12	MVB	Phạm Thị Nhung		Chị ruột	CCCD				
11.13	MVB	Phạm Văn Công		Anh rể	CCCD				
11.14	MVB	Phạm Thanh Sơn		Anh ruột	CCCD				
11.15	MVB	Nguyễn Thị Thắm		Chị dâu	CCCD				
11.16	MVB	Nguyễn Văn Thi		Bố vợ	CMND				
11.17	MVB	Nguyễn Thị Cái		Mẹ vợ					
12	MVB	Vũ Thế Tấn	Thư ký TCT, người được ủy quyền công bố thông tin					01/10/2015	
12.01	MVB	Vũ Bằng		Bố đẻ					
12.02	MVB	An Thị Tạo		Mẹ đẻ					
12.03	MVB	Nguyễn Thị Khanh		Vợ	CCCD				
12.04	MVB	Vũ Hà Nguyên		Con ruột	CCCD				
12.05	MVB	Ngô Huyền Trang		Con dâu	CCCD				
12.06	MVB	Vũ Hà Trung		Con ruột	CCCD				
12.07	MVB	Vũ Thị Thủy		Chị ruột	CCCD				
12.08	MVB	Vũ Thị Thu Hà		Chị ruột	CMND				
12.09	MVB	Vũ Tuyết Trân		Chị ruột					
12.10	MVB	Vũ Thế Khanh		Anh ruột	CMND				

015-
Y
P M
AC
CP
1.9.4

12.11	MVB	Phạm Thị Thủy		Chị dâu	không có				
12.12	MVB	Nguyễn Văn Cẩm		Bố vợ					
12.13	MVB	Nguyễn Thị Tố		Mẹ vợ					
13	MVB	Lê Minh Hiền	Kế toán trưởng		CCCD			09/11/2022	
13.01	MVB	Lê Văn Nhân		Bố đẻ	CCCD				
13.02	MVB	Lâm Thị Thành		Mẹ đẻ	CCCD				
13.03	MVB	Trần Thị Thanh Hoa		Vợ	CCCD				
13.04	MVB	Lê Mạnh Hà		Con đẻ					
13.05	MVB	Lê Ngọc Minh Châu		Con đẻ					
13.06	MVB	Lê Ngọc Hiền		Anh trai	CCCD				
13.07	MVB	Nguyễn Thị Minh Hải		Chị dâu	CCCD				
13.08	MVB	Lê Văn Hải		Em trai	CCCD				
13.09	MVB	Tạ Vũ Hằng		Em dâu	CCCD				
13.10	MVB	Trần Văn Sần		Bố vợ					
13.11	MVB	Tô Thị Tâm		Mẹ vợ	CCCD				

